

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẠC LIÊU
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2021/HS-ST
Ngày 20 - 4 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU - TỈNH BẠC LIÊU

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lâm Thị Tuyết Anh**

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Dư Thị Út**

2. Bà **Nguyễn Thị Bích Tuyên**

Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thị Chi** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông **Lê Hồng Quân** và ông **Mai Chí Nguyễn** - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 24/2021/HSST ngày 19 tháng 3 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2020/QĐXXST - HS ngày 05 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Dương Quốc K**, sinh năm 1997 tại Bạc Liêu; đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp V, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu; nơi cư trú: Ấp T, xã L, huyện V, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; cha là ông Dương Văn S, sinh năm 1980 và mẹ là bà Trần Thị L, sinh năm 1980; tiền sự: Không, Tiền án: 01 lần, ngày 02/01/2018, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu xét xử và xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích, bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 02/10/2020, đến ngày 08/10/2020 chuyển tạm giam đến nay, (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 01/10/2020 do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Dương Quốc K và Cutin (không rõ nhân thân, lai lịch) hẹn gặp tại nhà nghỉ 319 thuộc khóm T, phường M, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu để cùng nhau mua ma túy

về sử dụng. Bị cáo K nhờ Dương Siêu T, sinh năm 2001 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 94K1 – 740.82 (mượn của Trần Hồng N) chở đến nhà nghỉ 319. Bị cáo K vào nhà nghỉ gặp Cutin rồi mượn xe mô tô của T, sau đó Cutin điều khiển xe chở bị cáo K đi đến Hẻm thuộc khóm t, phường s, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu gặp người phụ nữ không rõ nhân thân lai lịch mua 01 bạch ma túy rồi cả hai trở về tìm nơi sử dụng. Đến đoạn đường thuộc chùa Long Phước thuộc khóm S, phường F, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, Cutin dừng lại đưa bạch ma túy cho bị cáo K giữ và kêu ngồi chờ để Kiện đi giải quyết công việc. Bị cáo K cầm bạch ma túy trên tay và ngồi trên xe mô tô và chờ Cutin, đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày Đội cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Bạc Liêu kết hợp với lực lượng Công an phường 5, thành phố Bạc Liêu tuần tra phát hiện bị cáo K có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra hành chính và bắt quả tang trên tay bị cáo K cầm 01 bạch nylon màu trắng được hàn kín có kích thước 3,1 cm x 02 cm, bên trong có các hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy.

Tại Bản kết luận giám định số 99/KLGD – PC09 ngày 06/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu kết luận: Chất rắn màu trắng, dạng tinh thể trong gói nylon là chất ma túy; loại Methamphetamine; có tổng khối lượng 0,62197 gam.

Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định của cơ quan chuyên môn.

Bản cáo trạng số: 24/CT-VKSTPBL ngày 18/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu đã truy tố bị cáo Dương Quốc K về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi như cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo Dương Quốc K về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy, là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác nên cần xử lý nghiêm đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo K từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố Tụng Hình sự năm 2015. Tịch thu và tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định.

Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, đề nghị buộc bị cáo Dương Quốc K phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo không tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Dương Quốc K đã thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có cơ sở xác định: Khoảng 23 giờ 30 phút, ngày 01/10/2020 tại khóm 6, phường 5, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu bị cáo Dương Quốc K có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy thì bị bắt quả tang. Theo kết luận giám định số 99/KLGD – PC09 ngày 06/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu kết luận chất rắn màu trắng, dạng tinh thể trong gói nylon là chất ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,62197 gam. Hành vi nêu trên của bị cáo Dương Quốc K đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu truy tố bị cáo là có căn cứ.

[3] Bị cáo đã thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được sự nguy hiểm khi sử dụng ma túy, việc cất giấu ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo K là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy mà còn gây ảnh hưởng đến đời sống xã hội, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Do đó cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo : Bị cáo có 01 tiền án về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*tái phạm*” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Đối với người thanh niên tên Cutin và người phụ nữ bán ma túy cho bị cáo K do không rõ lai lịch, họ tên, địa chỉ nên không làm việc được Cơ quan điều tra xác minh làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

Đối với Dương Siêu T, Trần Hồng Ngân không biết việc bị cáo K mua ma túy về sử dụng nên không đề cập xử lý là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng: Vật chứng là số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành, không sử dụng được nên tịch thu và tiêu hủy.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố Tụng Hình sự năm 2015.

Căn cứ khoản 2 Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Tuyên bố bị cáo Dương Quốc K phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Xử phạt bị cáo Dương Quốc K 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 02/10/2020.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định trong 01 (một) gói niêm phong còn nguyên vẹn, trên gói niêm phong có dòng chữ “99/GĐ-2020” chữ ký ghi tên Nguyễn Anh Duy và dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu.

(Vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/3/2021)

4. Về án phí: Buộc bị cáo Dương Quốc K phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

Bản án hình sự sơ thẩm tuyên công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lâm Thị Tuyết Anh

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND TP Bạc Liêu;
- CQ Điều tra CA TP Bạc Liêu;
- Chi Cục THA.DS TP Bạc Liêu;
- Bị cáo;
- Lưu.